TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **73**/2023/HS-ST
Ngày: 14/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Cúc.

Bà Phan Thị Mai Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nhẫm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu T tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trí T; Sinh ngày: 30/6/1983; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 91 đường LQS, Phường B, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: B11A/5F9, tổ 7, ấp 2A, xã VLB, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Chạy xe công nghệ; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Đ (chết) và bà: Lê Thị Hồng Th; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/6/2023.

Nhân thân: Ngày 27/02/2002, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào T tâm Giáo dục dạy nghề Thanh Thiếu Niên 2, thời hạn 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số: 2872/QĐ-UBND).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người tham gia tố tụng khác tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Các ông Bùi Văn Quang Lợi, Lê Xuân Tài, Phạm Hoàng Long, Phạm Gia Huy, Phan Việt Hùng - Là cán bộ, chiến sĩ Hỗ trợ tư pháp thuộc nhà tạm giữ Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

(đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 25/6/2023, tổ công tác thuộc Công an Phường M, Quận F kiểm tra hành chính Phòng khám AH, địa chỉ 1039B đường HB, Phường M, Quận F thì phát hiện Nguyễn Trí T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, đã thu giữ của T 02 gói nylon (01 gói giấu trong túi quần phía trước bên trái, bên trong có 05 đoạn ống nhựa màu xanh dương được hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấu trong quần lót, bên trong có 10 đoạn ống nhựa màu xanh dương được hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng). Ngoài ra, còn thu giữ của T 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc hiệu Itel, 01 chiếc hiệu Oppo). Sau đó, tổ công tác đã giao T cùng các vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Trí T tại địa chỉ B11A/5F9, tổ 7, ấp 2A, xã VLB, huyện BC, tổ công tác thu giữ 02 cân điện tử (01 cái màu xám, 01 cái màu đỏ có ghi chữ Marllono) và số tiền 9.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Nguyễn Trí T khai: Khoảng 06 giờ ngày 25/6/2023, T đến Phòng khám AH gửi xe rồi đi bộ đến gầm cầu ÔB thuộc Phường M, Quận F gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) nhờ mua Heroine. Người này đồng ý và lấy chiếc điện thoại di động hiệu Itel của T gọi cho một người thanh niên khác (không rõ lai lịch) hỏi mua Heroine. Sau đó, người đàn ông này điều khiển xe gắn máy (không rõ biển số) chở T đến khu vực cầu đi bộ số 1 thuộc Phường N, Quận H. Khoảng 05 phút sau, có một người thanh niên đi bộ đến ném 01 gói nylon xuống đất, T lấy 1.000.000 đồng bỏ vào trong bao thuốc lá rồi ném lại cho người đó. Sau khi nhặt gói nylon, bên trong có 12 tép Heroine (để trong 12 đoạn ống nhựa ống nhựa màu xanh dương được hàn kín hai đầu), T lấy 01 tép Heroine trả công cho người đàn ông chở T đi mua. Sau đó, T quay lại Phòng khám AH để uống Methadone. Tại đây, T lấy 01 tép Heroine trong gói Heroine vừa mua ra để chung với gói nylon bên trong có sẵn 04 tép Heroine của T đem theo trước đó rồi cất gói nylon (bên trong có 05 tép Heroine) vào trong túi quần phía trước bên trái, còn gói nylon (bên trong có 10 tép Heroine) T giấu trong quần lót. Xong, T ra khuôn viên phòng khám ngồi chờ đến lượt uống Methadone thì bị kiểm tra bắt giữ như nêu trên.

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 25 tháng 6 năm 2023 của Trạm y tế Phường M, Quận F, Nguyễn Trí T dương tính với Morphine.

Tại Kết luận giám định số: 6906/KL-KTHS ngày 03 tháng 7 năm 2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Gói 1, Gói 2 được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Trí T, Nguyễn Anh T1 (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường M, Quận F, bên trong:

- Gói 1: Bột màu trắng trong 05 đoạn ống nhựa màu xanh dương (ký hiệu m_1) cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3217g (không phẩy ba hai một bảy gam), loại Heroine (có tên khoa học là Diacetylmorphine).

- Gói 2: Bột màu trắng trong 10 đoạn ống nhựa màu xanh dương (ký hiệu m_2) cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,6567g (không phẩy sáu năm sáu bảy gam), loại Heroine (có tên khoa học là Diacetylmorphine).

Ngày 03 tháng 7 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 85/QĐ-ĐCSMT); khởi tố bị can đối với Nguyễn Trí T về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 88/QĐ-ĐCSMT).

Đối với hai người thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Trí T, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch.

Tại Cáo trạng số: 76/CT-VKS-Q6 ngày 09 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trí T về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Trí T khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi cất giữ 15 tép Heroine (để trong 15 đoạn ống nhựa màu xanh dương) để dành sử dụng và bị Công an phát hiện bắt quả tang vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 25/6/2023 tại khu vực khuôn viên Phòng khám AH, địa chỉ 1039B đường HB, Phường M, Quận F như nội dung bản cáo trạng nêu. Về nguồn gốc Heroine, bị cáo khai mua của một người thanh niên (không rõ lai lịch) ở khu vực cầu đi bộ số 1 thuộc Phường N, Quận H và tính đến ngày bị bắt, bị cáo đã mua Heroine của người này 03 lần, mỗi lần là 1.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trí T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Trí T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Itel màu đen, số Imei: 354692081113082.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 6906/23Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Trần Đình H và cán bộ điều tra Phạm Tiến Nguyên. Bên trong: Gói 1 bên ngoài ghi 1417(1) chứa bột màu trắng có khối lượng 0,2556 gam, Gói 2 bên ngoài ghi 1417(2) chứa bột màu trắng có khối lượng 0,5770 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 cân điện tử màu xám; 01 cân điện tử màu đỏ (có ghi chữ Marllono); 01 sim điện thoại có dãy số: 8984048000016008069.

Trả lại bị cáo Nguyễn Trí T 01 chiếc xe gắn máy biển số 59K2-609.04, số khung: MH1KF4113LK986293, số máy: KF41E-1988390 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Honda, số loại Vario 150, dung tích 149,32); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, số seri: G6TDMM8A0D42 (bên trong có 01 sim điện thoại có dãy số: 89840200011191841129) và số tiền 9.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Trí T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Trí T tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 6906/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trí T đã phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Nguyễn Trí T đã cất giữ chất ma túy ở thể rắn và thời điểm bắt quả tang (vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 25/6/2023 tại Phòng khám AH, địa chỉ 1039B đường HB, Phường M, Quận F) đã thu giữ của bị cáo 15 đoạn ống nhựa màu xanh dương được hàn kín hai đầu, bên trong 15 đoạn ống nhựa có 0,9784 gam ma túy, loại Heroine (bị cáo khai số ma túy này là của bị cáo mua và cất giữ để dành sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy khác). Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ

luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Trí T là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân của bị cáo Nguyễn Trí T: Ngày 27/02/2002, bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào T tâm Giáo dục dạy nghề Thanh Thiếu Niên 2, thời hạn 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trí T là nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Heroine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Trí T theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] Phương tiện mà bị cáo Nguyễn Trí T dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Itel màu đen, số Imei: 354692081113082, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với 02 gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 6906/23Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Trần Đình H và cán bộ điều tra Phạm Tiến Nguyên. Bên trong: Gói 1 bên ngoài ghi 1417$^{(1)}$ chứa bột màu trắng có khối lượng 0,2556 gam, Gói 2 bên ngoài ghi 1417$^{(2)}$ chứa bột màu trắng có khối lượng

0,5770 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 cân điện tử màu xám; 01 cân điện tử màu đỏ (có ghi chữ Marllono); 01 sim điện thoại có dãy số: 8984048000016008069 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Itel màu đen), là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.3] Đối với 01 chiếc xe gắn máy biển số 59K2-609.04, số khung: MH1KF4113LK986293, số máy: KF41E-1988390 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Honda, số loại Vario 150, dung tích 149,32); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, số seri: G6TDMM8A0D42 (bên trong có 01 sim điện thoại có dãy số: 89840200011191841129) và số tiền 9.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Trí T. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo vì quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định do bị cáo phạm tội mà có hay bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 87/PNK ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 67/QĐ-VKS ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Giấy nộp tiền ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20 tháng 10 năm 2023 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[8] Đối với hai người thanh niên mà bị cáo Nguyễn Trí T khai bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không rõ nhân thân lai lịch, nên không có cơ sở điều tra làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Mặc dù tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trí T khai đã nhiều lần mua Heroine để sử dụng, nhưng xét ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác, nên Hội đồng xét xử không đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp «Phạm tội 02 lần trở lên».

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trí T** 03 (ba) năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2023.

- Căn cứ khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Nguyễn Trí T nộp phạt 5.000.000 (năm triệu) đồng.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Itel màu đen, số Imei: 354692081113082.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 6906/23Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Trần Đình H và cán bộ điều tra Phạm Tiến Nguyên. Bên trong: Gói 1 bên ngoài ghi 1417(1) chứa bột màu trắng có khối lượng 0,2556 (không phẩy hai năm năm sáu) gam, Gói 2 bên ngoài ghi 1417(2) chứa bột màu trắng có khối lượng 0,5770 (không phẩy năm bảy bảy không gam; 01 (một) cân điện tử màu xám; 01 (một) cân điện tử màu đỏ (có ghi chữ Marllono); 01 (một) sim điện thoại có dãy số: 8984048000016008069.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Nguyễn Trí T 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 59K2-609.04, số khung: MH1KF4113LK986293, số máy: KF41E-1988390 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Honda, số loại Vario 150, dung tích 149,32); 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, số seri: G6TDMM8A0D42, bên trong có 01 (một) sim điện thoại có dãy số: 89840200011191841129 và 9.000.000 (chín triệu) đồng.

(theo Giấy nộp tiền ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20 tháng 10 năm 2023 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Trí T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Trí T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên